

Số: 635/QĐ-UBND

Tân Lợi, ngày 21 tháng 12 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của xã Tân Lợi  
( Trình HĐND xã Tân Lợi khóa XX nhiệm kỳ 2021-2026)

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN LỢI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số: 5596 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đồng Hỷ năm 2023;

Theo đề nghị của công chức Tài chính- kế toán xã,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của xã Tân Lợi, trình HĐND xã khóa XX nhiệm kỳ 2021-2026 (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ban tài chính.

**CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Dũng



**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>4.555.000</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>4.555.000</b>
I. Các khoản thu hưởng 100%	60.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	128.000	II. Chi thường xuyên	4.408.000
III. Thu bổ sung	4.367.000	III. Tiết kiệm chi	76.000
- Bổ sung cân đối	4.367.000	IV. Dự phòng	71.000
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			





## DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>7.319.944</b>	<b>7.217.228</b>	<b>4.637.000</b>	<b>4.555.000</b>	<b>63</b>	<b>63</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>63.722</b>	<b>63.722</b>	<b>60.000</b>	<b>60.000</b>	<b>94</b>	<b>94</b>
1	Phí, lệ phí	50.222	50.222	50.000	50.000	100	100
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	13.500	13.500	10.000	10.000	74	74
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>199.702</b>	<b>96.986</b>	<b>210.000</b>	<b>128.000</b>	<b>105</b>	<b>132</b>
1	Các khoản thu phân chia	13.394	7.240	5.000	3.000	37	41
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.086	1.086	1.000	1.000	92	92
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	12.308	6.154	4.000	2.000	32	32
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	185.222	88.660	205.000	125.000	111	141
	- Thuế GTGT	88.660	88.660	125.000	125.000	141	141
	- Thuế TNCN	96.562		80.000		83	
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		0				
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>	114.098	114.098				0
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>6.942.422</b>	<b>6.942.422</b>	<b>4.367.000</b>	<b>4.367.000</b>	<b>63</b>	
	- Thu bổ sung cân đối	3.988.000	3.988.000	4.367.000	4.367.000	110	
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.954.422	2.954.422				0





## DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN NĂM 2022			DỰ TOÁN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>7.167.423</b>	<b>2.429.994</b>	<b>4.737.429</b>	<b>4.555.000</b>		<b>4.408.000</b>	64		93
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	292.912	250.000	42.912	42.912		42.912	15		100
4	Chi văn hoá, thông tin	35.000		35.000	35.000		35.000	100		100
5	Chi phát thanh, truyền thanh				0					
6	Chi thể dục thể thao	60.000		60.000	25.000		25.000	42		42
7	Chi bảo vệ môi trường		200.000		0					
8	Chi các hoạt động kinh tế	1.825.500	1.607.345	218.155	35.000		35.000	2		16
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.915.810	172.936	3.742.874	3.652.814		3.652.814	93		98
10	Chi cho công tác xã hội	66.520		66.520	66.520		66.520	100		100
11	Chi khác	739.681	199.713	539.968	550.754		550.754	74		102
12	Tiết kiệm chi				76.000					
13	Dự phòng ngân sách	32.000		32.000	71.000			222		0





**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN <sup>(1)</sup> NĂM 2023**

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm...			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>									
1. Công trình chuyên tiếp									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
2. Công trình khởi công mới									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
...									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh



## KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2023		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG SỐ</b>						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	301.698	150.627	151.071	250.000	172.000	78.000
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa	86.715	61.447	25.268	60.000	45.000	15.000
- Quỹ bảo trợ trẻ em	21.650	16.550	5.100	15.000	12.000	3.000
- Quỹ vì người nghèo	57.639	25.500	32.139	50.000	35.000	15.000
- Quỹ chăm sóc người cao tuổi	70.213	16.114	54.099	65.000	30.000	35.000
- Quỹ Nhân đạo	11.980	-	11.980	20.000	15.000	5.000
- Quỹ khuyến học	53.501	31.016	22.485	40.000	35.000	5.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi



Tân Lợi, ngày 21 tháng 12 năm 2022

## CÔNG KHAI THUYẾT MINH

### Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định dự toán ngân sách thị trấn và kế hoạch hoạt động tài chính khác xã Tân Lợi năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Tân Lợi thực hiện Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định dự toán ngân sách thị trấn và kế hoạch hoạt động tài chính khác xã Tân Lợi năm 2023 như sau:

#### **I. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán năm 2023:**

##### **1. Nguyên tắc xây dựng dự toán thu ngân sách:**

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; Trên cơ sở dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022, căn cứ vào thực tế nguồn thu của địa phương và các quy định của pháp luật về thu ngân sách để xây dựng dự toán thu ngân sách.

##### **2. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán chi ngân sách:**

Dự toán chi thường xuyên được xây dựng, phân bổ đảm bảo đúng quy theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước; Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

Căn cứ vào điều kiện thực tế về nguồn kinh phí của huyện giao, đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, chi hoạt động thường xuyên của Đảng ủy - HĐND - UBND và các tổ chức chính trị - xã hội...

Bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng phát sinh ngoài dự toán.

Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.





## II. Dự toán thu - chi ngân sách năm 2023:

### 1. Dự toán thu ngân sách năm 2023:

- \* Tổng thu NSNN trên địa bàn: 270 triệu đồng
- \* Tổng thu ngân sách thị trấn: 4.555 triệu đồng
- Trong đó: - Thu hưởng điều tiết NSNN: 188 triệu đồng
- Thu bổ sung cân đối: 4.367 triệu đồng

### 2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023:

- Tổng chi ngân sách: 4.555 triệu đồng
- Trong đó: - Chi thường xuyên: 4.408 triệu đồng
- Tiết kiệm chi 10%: 76 triệu đồng
- Dự phòng NS: 71 triệu đồng

## III. Kế hoạch thu - chi các hoạt động tài chính khác năm 2023:

Nội dung	Kế hoạch năm 2023		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	250.000	172.000	78.000
Quỹ khuyến học	40.000	35.000	5.000
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	65.000	30.000	35.000
Quỹ Vì người nghèo	50.000	35.000	15.000
Quỹ nhân đạo	20.000	15.000	5.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	15.000	12.000	3.000
Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	60.000	45.000	15.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>250.000</b>	<b>172.000</b>	<b>78.000</b>

## IV. Đánh giá về Số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác năm 2023 xã Tân Lợi:

Nhìn chung số liệu dự toán thu - chi ngân sách xã Tân Lợi năm 2023 được xây dựng đảm bảo theo đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành./.

KẾ TOÁN

Phạm Thị Trang Nhung

CHỦ TỊCH UBND

Lê Ngọc Dũng